

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-BNV

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2022

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 162/2017/NĐ-CP

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện chỉ đạo của Chính về kết quả sơ kết 03 năm triển khai thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Luật) và Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Nghị định số 162) về việc “đồng ý chủ trương sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 162/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo”, Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan rà soát, nghiên cứu và xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung nội dung của Nghị định số 162. Trên cơ sở xác định một số nội dung tiếp tục kế thừa, những nội dung cần được sửa đổi và bổ sung vào Nghị định số 162 để quy định chi tiết, cụ thể, phù hợp hơn với thực tiễn, các biện pháp thi hành Luật đầy đủ và hiệu quả, hiệu lực hơn, đáp ứng kịp thời yêu cầu hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo của các tổ chức, cá nhân cũng như yêu cầu quản lý nhà nước, Bộ Nội vụ dự kiến sửa đổi toàn diện các quy định của Nghị định số 162 và kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 162 với các nội dung cơ bản như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Thời gian qua, các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng tiếp tục chỉ đạo tăng cường bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo cho mọi người, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân được Nhà nước trao quyền trong việc bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, mặt khác cần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo. Ngày 12/3/2003, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá IX) đã ban hành Nghị quyết số 25-NQ/TW về công tác tôn giáo tiếp tục khẳng định “Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta...”. Tiếp đó, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng yêu cầu “Nghiên cứu, ban hành Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa đến năm 2030,

định hướng đến năm 2045” và “phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và các nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp phát triển đất nước”.

Từ các văn bản trên cho thấy, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm hoàn thiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo. Vì vậy, việc tiếp tục rà soát, nghiên cứu để thể chế hóa đầy đủ, sửa đổi, bổ sung kịp thời các quy định chưa đầy đủ hoặc đang tồn tại của Nghị định số 162 là rất cần thiết.

2. Nghị định số 162 quy định chi tiết 08 nội dung được Luật giao, gồm: Bảo đảm thực hiện quyền sử dụng kinh sách, bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo của người bị tạm giữ, người bị tạm giam theo quy định của pháp luật về thi hành tạm giữ, tạm giam; người đang chấp hành hình phạt tù; người đang chấp hành biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc (khoản 5 Điều 6); trình tự, thủ tục cấp đăng ký pháp nhân đối với tổ chức tôn giáo trực thuộc (khoản 3 Điều 30); trình tự, thủ tục giải thể tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (khoản 4 Điều 31); trình tự, thủ tục giải thể cơ sở đào tạo tôn giáo (khoản 3 Điều 42); trình tự, thủ tục chấp thuận, đăng ký việc phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử có yếu tố nước ngoài (khoản 5 Điều 51); quy định chi tiết việc tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc tiếp nhận và quản lý các khoản tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài; việc quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (khoản 5 Điều 56). Đồng thời, Nghị định số 162 còn quy định một số biện pháp thuộc thẩm quyền của Chính phủ để thi hành có hiệu quả các quy định của Luật, bảo đảm tạo điều kiện thuận lợi cho sinh hoạt, hoạt động tôn giáo của các tổ chức tôn giáo; tổ chức tôn giáo trực thuộc; tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo; nhóm người có nhu cầu sinh hoạt tôn giáo của công dân Việt Nam, cũng như của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

3. Qua kết quả sơ kết 3 năm triển khai thi hành Nghị định số 162, các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan tham mưu quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo đánh giá các quy định chi tiết các điều, khoản của Luật đã phát huy được vai trò, hiệu quả trong công tác quản lý và tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân tôn giáo, cộng đồng có tín ngưỡng thực hiện tốt hơn quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của mình. Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đạt được, Nghị định số 162 cũng bộc lộ một số hạn chế, vướng mắc cần được tháo gỡ, cụ thể:

Thứ nhất, một số quy định của Nghị định số 162 như giải thích về công trình tôn giáo; quy định về việc cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo, công trình phụ trợ chưa tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tôn giáo, cho người dân cũng như gây ra lúng túng cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi thực hiện. Việc cấp giấy phép xây dựng cho

các công trình tượng đài, bia, tháp tôn giáo sẽ thực hiện như cấp giấy phép xây dựng cho công trình tôn giáo hay cấp giấy phép xây dựng cho tượng đài, tranh hoành tráng chưa được nhận diện để thực hiện hiệu quả; chủ thể được quyền thực hiện xin cấp giấy phép xây dựng cho các công trình này là ai cũng chưa được giới hạn (tại nhiều địa phương, các gia đình hoặc các khu công nghiệp đều dựng tượng với kích thước, trọng lượng rất lớn; nhưng cũng có gia đình đặt tượng đài không lớn vẫn phải xin cấp giấy phép xây dựng). Mặt khác, Luật Xây dựng năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2020 có một số thay đổi liên quan đến các công trình được miễn giấy phép xây dựng (Điều 89 Luật Xây dựng sửa đổi, bổ sung năm 2020). Bên cạnh đó, hiện quy định tại khoản 3 Điều 4 của Nghị định số 162, qua sơ kết 03 năm và trên cơ sở báo cáo của các Bộ, ngành trong đó có Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hiện chưa có Bộ, ngành nào ban hành Thông tư để hướng dẫn cho khoản này mà tùy điều kiện cụ thể của từng Bộ sẽ ban hành các Quy chế; cung cấp nguồn kinh sách tại các cơ sở quản lý, giam giữ. Việc quy định của Nghị định số 162 buộc các Bộ này có văn bản hướng dẫn cho đến thời điểm hiện nay là chưa thực hiện được. Một tồn tại hạn chế khác của Nghị định số 162 đó là quy định về việc tiếp nhận hồ sơ vẫn theo cách truyền thống. Hiện nay, bên cạnh việc tiếp nhận này, đã có nhiều hình thức tiếp nhận khác được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng rất hiệu quả.

Thứ hai, một số quy định tại Luật chưa có biện pháp cụ thể dẫn tới qua trình thực hiện còn thiếu thống nhất, chưa có hiệu quả trên thực tiễn, gây lúng túng cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi áp dụng, như điều kiện đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam; thay đổi người đại diện, thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam; đình chỉ toàn bộ hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở đào tạo tôn giáo (đây là một trong những trường hợp dẫn đến giải thể các tổ chức được quy định tại Điều 31 và Điều 42 của Luật); phục hồi hoạt động tôn giáo cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; phục hồi hoạt động của cơ sở đào tạo tôn giáo.

Thứ ba, trong đại dịch Covid-19 vừa qua, một số hình thức hoạt động tôn giáo mới xuất hiện, như sinh hoạt tôn giáo, tổ chức các hoạt động tôn giáo bằng hình thức trực tuyến đã phát sinh nhưng chưa có quy định điều chỉnh và biện pháp để quản lý cho phù hợp.

Với những lý do nêu trên, việc sửa đổi, bổ sung toàn diện các quy định của Nghị định số 162 và trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế cho Nghị định này là thật sự cần thiết.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Việc xây dựng dự thảo Nghị định được tiến hành theo các quan điểm chỉ đạo sau đây:

1. Tiếp tục thể chế hoá đầy đủ, kịp thời quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo và quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

2. Bảo đảm quy định chi tiết, đầy đủ, cụ thể và khả thi các điều khoản Luật giao, kế thừa các quy định còn phù hợp, sửa đổi các quy định bất cập, hạn chế cũng như bổ sung các quy định về biện pháp thi hành Luật cần thiết thuộc thẩm quyền của Chính phủ để thi hành có hiệu quả các quy định của Luật trong thực tiễn.

3. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo cho mọi người.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH THAY THẾ

Quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo đã thực hiện đúng quy trình theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

1. Ngày 04/11/2020, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 930/QĐ-BNV về ban hành Kế hoạch sơ kết 03 năm triển khai thi hành Luật và Nghị định số 162.

2. Trên cơ sở Báo cáo sơ kết của các Bộ, ngành; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Nội vụ đã có Tờ trình Chính phủ số 415/TTr-BNV ngày 30/8/2021 kèm Báo cáo kết quả sơ kết 03 năm triển khai thi hành Luật và Nghị định số 162.

3. Ngày 21/11/2021, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã có Quyết định số 1202/QĐ-BNV về việc thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định; Quyết định số 94/QĐ-BNV về việc bổ sung thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định; Quyết định số 190/QĐ-BNV ngày 17/3/2022 phê duyệt Quy chế hoạt động, Kế hoạch xây dựng Nghị định.

4. Bộ Nội vụ đã tổ chức các cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng dự thảo Nghị định; tổ chức các cuộc họp tham vấn ý kiến các chuyên gia, nhà khoa học về dự thảo Nghị định.

5. Ngày....., Bộ Nội vụ đã có Công văn số gửi các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan xin ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định.

6. Đăng tải dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ và Chính phủ để lấy ý kiến rộng rãi các đối tượng chịu sự điều chỉnh của Nghị định trong thời gian 60 ngày theo quy định (từ ngày đến ngày).

7. Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Bộ Nội vụ đã tổng hợp, rà soát, nghiên cứu tiếp thu hoặc giải trình các ý kiến góp ý (có Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị định kèm theo Tờ trình này), chỉnh sửa dự thảo Nghị định và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định theo quy định.

8. Ngày/.... /2022, Bộ Tư pháp đã tổ chức cuộc họp Hội đồng tư vấn thẩm định và có Báo cáo thẩm định số /BCTĐ-BTP ngày... /.../2022.

Trên cơ sở Báo cáo thẩm định, Bộ Nội vụ đã nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục của dự thảo

Dự thảo Nghị định thay thế có 06 chương, gồm:

- Chương I. “Những quy định chung” gồm 03 điều (Từ Điều 1 đến Điều 3);
- Chương II. “Sử dụng kinh sách, bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo; thay đổi người đại diện, địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung; điều kiện đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung, thay đổi người đại diện, thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam; thay đổi tên, trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc) gồm 03 mục và 08 điều (Từ Điều 4 đến Điều 11).
- Chương III. “Đăng ký pháp nhân phi thương mại; đình chỉ, giải thể tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở đào tạo tôn giáo; công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo, công trình phụ trợ” gồm 12 Điều (từ Điều 12 đến Điều 23).
- Chương IV. “Chấp thuận, đăng ký phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử có yếu tố nước ngoài” gồm 02 điều (Điều 24, 25).

- Chương V. “Hoạt động quyền góp; tiếp nhận và quản lý các khoản tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài; hoạt động tôn giáo bằng hình thức trực tuyến” gồm 03 điều (Từ Điều 26 đến Điều 28).

- Chương VI. Tổ chức thực hiện” gồm 05 điều (từ Điều 29 đến Điều 33).

Dự thảo Nghị định thay thế gồm có 33 điều, tăng 8 điều so với Nghị định số 162, trong đó:

- Các Điều giữ nguyên gồm 10 điều (Điều 1, 5, 11, 12, 16, 24, 25, 26, 27 và Điều 30).

- Các Điều sửa đổi gồm 09 điều (Điều 3, 4, 6, 10, 15, 19, 20, 21 và Điều 22).

- Các Điều bổ sung gồm 12 điều (Điều 7, 8, 9, 13, 14, 17, 18, 23, 28, 29, 32 và Điều 33).

- Bổ sung 01 khoản (khoản 4 Điều 3).

- Bãi bỏ: Khoản 4 Điều 22 của Nghị định số 162.

Ngoài ra, dự thảo Nghị định thay thế còn kèm theo Phụ lục gồm 61 biểu mẫu thủ tục hành chính.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

a) Về phạm vi điều chỉnh

Dự thảo Nghị định cơ bản giữ phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 162 gồm quy định chi tiết thi hành 8 nội dung được Luật giao và một số biện pháp thi hành quy định của Luật thuộc thẩm quyền quy định của Chính phủ. Tuy nhiên, trong từng điều khoản cụ thể, dự thảo Nghị định đã tập trung sửa đổi một số quy định chi tiết thi hành theo hướng cụ thể hơn, phù hợp hơn với yêu cầu thực tiễn, như các quy định về trách nhiệm của các Bộ, ngành trong việc quy định và bảo đảm quyền sử dụng kinh sách bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo của người bị tạm giữ, người bị tạm giam theo quy định của pháp luật về thi hành tạm giữ, tạm giam; người đang chấp hành hình phạt tù; người đang chấp hành biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; trình tự, thủ tục cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại đối với tổ chức tôn giáo trực thuộc... Đồng thời, dự thảo Nghị định bổ sung một số biện pháp thi hành Luật như quy định về điều kiện đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam; thay đổi người đại diện, thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam; về đình chỉ toàn bộ hoạt động và việc phục hồi hoạt động sau đình chỉ của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; đình chỉ toàn bộ hoạt động của cơ sở đào tạo tôn giáo và việc phục hồi hoạt động sau đình chỉ của cơ sở đào tạo tôn giáo làm cơ sở cho việc giải thể tổ chức tôn

giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở đào tạo tôn giáo; về hoạt động tôn giáo bằng hình thức trực tuyến...

b) Về các nội dung được sửa đổi tại dự thảo Nghị định

- *Sửa đổi quy định về giải thích từ ngữ (Điều 3)*

Tại dự thảo Nghị định sửa đổi nội dung giải thích một số từ ngữ để bảo đảm phản ánh đầy đủ hơn, chính xác và thống nhất hơn nội hàm của các từ ngữ này, gồm:

- “Công trình tôn giáo”: Cụm từ này đã được giải thích tại Nghị định số 162, nhưng khi thực hiện nhiều địa phương chưa xác định được tượng đài, tháp, ... là công trình tôn giáo hay công trình thuộc tượng, đài tranh hoành tráng theo quy định của pháp luật liên quan. Một số biểu tượng tôn giáo được các tổ chức, cá nhân xây dựng trong khu công nghiệp, tư gia cũng chưa được xác định rõ có phải là công trình tôn giáo hay không? Do đó, để thống nhất hơn nội hàm của cụm từ này, tại dự thảo Nghị định đã sửa đổi theo hướng liệt kê các công trình tôn giáo gắn với các chủ thể được quyền xây dựng là các “tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc”. Việc giới hạn rõ các công trình tôn giáo phải do các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc xây dựng sẽ tạo thuận lợi hơn trong việc xác định trách nhiệm, thẩm quyền và biện pháp quản lý đối với các công trình và tổ chức xây dựng, quản lý, sử dụng các công trình này trong thực tiễn.

- “Công trình phụ trợ”: Dự thảo bổ sung cụm từ “xây dựng” vào trước cụm từ và quy định cụ thể “các công trình tương tự khác” cũng phải trong khuôn viên cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo, cụ thể “Công trình phụ trợ là công trình *xây dựng* không sử dụng cho việc thờ tự của cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo gồm nhà ở, nhà khách, nhà ăn, nhà bếp, tường rào và các công trình *tương tự khác* trong khuôn viên cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo”.

- *Sửa đổi quy định về việc sử dụng kinh sách, bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định tại khoản 5 Điều 6 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo (khoản 3 Điều 4)*

Dự thảo Nghị định sửa đổi quy định này theo hướng đề “*Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động- Thương binh và xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm bảo đảm kinh sách tại các cơ sở quản lý, giam giữ; quy định về việc quản lý kinh sách; thời gian, địa điểm sử dụng kinh sách và bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo cho người bị quản lý, giam giữ tại cơ sở quản lý, giam giữ*”. Việc quy định này nhằm quy định rõ hơn trách nhiệm của 03 cơ quan trong việc đảm bảo kinh sách và quy định việc quản lý kinh sách; đồng thời cũng theo hướng mở để các Bộ, ngành chủ động trong cách thức quy định việc

quản lý kinh sách; thời gian, địa điểm sử dụng kinh sách và bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo cho người bị quản lý, giam giữ tại cơ sở quản lý, giam giữ (có thể ban hành Thông tư hoặc Quy chế để thực hiện nội dung này).

- *Trình tự, thủ tục thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung (Điều 6)*

+ Sửa thời hạn quy định tại điểm a khoản 3 từ 15 ngày thành 20 ngày do các địa phương đề nghị vì thời gian 15 ngày chưa đủ để UBND cấp xã thực hiện.

+ Bổ sung cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm cũ” để làm cụ thể hơn khoản này.

- *Trình tự, thủ tục thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (Điều 10)*

Sửa đổi khoản 1 và chia thành các điểm để tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân liên quan khi thực hiện.

- *Trình tự, thủ tục giải thể tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc theo quy định của hiến chương (Điều 15)*

Sửa đổi điểm a khoản 1 và khoản 6, bổ sung nội dung “người đại diện” trong quy định về nội dung văn bản đề nghị, văn bản thông báo của tổ chức cho phù hợp với các quy định tương tự ở các điều, khoản khác của dự thảo Nghị định.

- *Trình tự, thủ tục giải thể cơ sở đào tạo tôn giáo theo quyết định của tổ chức tôn giáo (Điều 19)*

Sửa đổi điểm a khoản 1 và khoản 6, bổ sung nội dung “người đại diện” trong quy định về nội dung văn bản đề nghị, văn bản thông báo của tổ chức cho phù hợp với các quy định tương tự ở các điều, khoản khác của dự thảo Nghị định.

- *Trình tự, thủ tục giải thể cơ sở đào tạo tôn giáo theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 42 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo (Điều 20)*

Sửa đổi khoản 1, bổ sung nội dung “người đại diện” trong quy định về nội dung văn bản thông báo của tổ chức.

- *Trách nhiệm công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng về việc đình chỉ, giải thể, phục hồi hoạt động của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở đào tạo tôn giáo (Điều 21) và Chấm dứt hoạt động của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở đào tạo tôn giáo; quyền khiếu nại của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở đào tạo tôn giáo khi bị đình chỉ, giải thể (Điều 22)*

Bổ sung các từ, cụm từ “đình chỉ” và “phục hồi hoạt động” vào tên mũ điều và nội dung của 02 điều nêu trên do có sự bổ sung 04 điều mới liên quan đến đình chỉ, phục hồi hoạt động của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở đào tạo tôn giáo.

- *Biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (Điều 30)*

Về nội dung điều này không thay đổi. Tuy nhiên phụ lục các biểu mẫu kèm theo dự thảo Nghị định thay thế có sự thay đổi như sau:

Số lượng biểu mẫu theo dự thảo Nghị định gồm có 61 biểu mẫu, trong đó có 10 biểu mẫu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; 51 biểu mẫu của tổ chức, cá nhân liên quan. Trong 61 biểu mẫu có 08 biểu mẫu mới và 10 biểu mẫu được sửa đổi.

- *Trách nhiệm của Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan (Điều 31)*

Dự thảo Nghị định thay thế dự kiến bãi bỏ khoản 4 Điều 22 của Nghị định số 162. Khoản này quy định trách nhiệm của Ban Tôn giáo Chính phủ và cơ quan chuyên môn về tín ngưỡng, tôn giáo các cấp trong việc tiếp nhận hồ sơ thuộc thẩm quyền của Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân các cấp; chủ trì, phối hợp tham mưu xử lý, trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định. Lý do bãi bỏ:

+ Điều 22 chỉ nên tập trung thống nhất phân định trách nhiệm của Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan trong việc quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo (khoản 1, khoản 2, khoản 3). Khoản 4 về trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đưa vào điều này không phù hợp với các quy định hiện hành.

+ Theo quy định pháp luật hiện hành thì việc tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân không phải chỉ thông qua cách thức truyền thống là gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường công văn tới Ban Tôn giáo Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp như trong khoản 4 quy định, mà còn thông qua các cách thức khác như gửi qua Cổng dịch vụ công trực tuyến, qua một doanh nghiệp hoặc cá nhân được lựa chọn để ký kết hợp đồng về việc tiếp nhận hồ sơ, gửi trả kết quả (ví dụ Dịch vụ bưu chính...). Nghị định số 162 đã có riêng Điều 23 về tiếp nhận hồ sơ; trên cơ sở điều này dự thảo Nghị định thay thế viết lại nội dung cho phù hợp với tình hình mới và phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành về tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính (tên mũ điều không thay đổi, nhưng nội dung đã thay đổi, hiện nay là Điều 29 của dự thảo Nghị định).

+ Mặt khác, khi Nghị định được ký ban hành, Bộ trưởng Bộ Nội vụ sẽ căn cứ để ban hành Quyết định công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo, trong đó có quy định rõ quy trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ

thuộc thẩm quyền của Bộ Nội vụ và Ủy ban nhân dân các cấp. Do vậy khoản 4 Điều 22 Nghị định số 162 bị bãi bỏ.

c) Các Điều, khoản bổ sung mới về biện pháp thi hành

- Bổ sung khoản 4 Điều 3 về giải thích từ ngữ

Giải thích cụm từ “Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp”: Đây là vấn đề mà thời gian qua các địa phương gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong cách hiểu và áp dụng nội dung liên quan đến cụm từ này được quy định tại các Điều 17, 19, 22, 29 và 38 của Luật; mỗi địa phương khi thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến các điều khoản nêu trên đã hiểu, áp dụng, yêu cầu đối với tổ chức, cá nhân không thống nhất, thậm chí chưa đúng, dẫn đến có sự so sánh giữa địa phương này với địa phương khác; giữa đối tượng này với đối tượng khác. Khoản 4 được bổ sung đã nêu rõ các giấy tờ mà tổ chức hoặc cá nhân có quyền sử dụng hợp pháp phải thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai, nhà ở, xây dựng và dân sự (các loại giấy tờ này tùy thuộc vào đó là nhà ở, đất hoặc công trình). Sự dẫn chiếu tới các pháp luật chuyên ngành như dự thảo hiện nay để khi áp dụng, các tổ chức, cá nhân thực hiện thuận tiện trong tra cứu, áp dụng.

- Bổ sung 03 điều liên quan đến sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam, gồm Điều 7, 8 và Điều 9, cụ thể:

+ Điều 7 về điều kiện đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam;

+ Điều 8 về trình tự, thủ tục thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam;

+ Điều 9 về trình tự, thủ tục thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

Vấn đề đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đã được quy định tại Điều 47 của Luật. Thực tế việc chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam cũng đã được UBND cấp tỉnh thực hiện cơ bản đảm bảo quyền tự do tôn giáo cho người nước ngoài trong những năm qua. Tuy nhiên, Luật và Nghị định số 162 chưa có quy định về điều kiện để được đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung; trình tự, thủ tục thay đổi người đại diện; trình tự, thủ tục thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam (điều này dẫn đến không có căn cứ pháp lý để UBND các tỉnh, thành thực hiện khi người nước ngoài có nhu cầu). Việc chưa có các quy định này là một trong những khó khăn, bất cập cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi giải quyết các yêu cầu nêu trên cũng như khó khăn

cho các nhóm khi có nhu cầu và cần thay đổi. Mặt khác, đối với nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của công dân Việt Nam đã được quy định cụ thể các nội dung này tại Luật và Nghị định số 162. Việc không quy định này dẫn đến sự so bì, cho rằng Nhà nước Việt Nam chưa công bằng trong sự đối xử bình đẳng giữa các nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của công dân Việt Nam và nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

Do vậy, dự thảo Nghị định thay thế đã bổ sung Điều 7, 8, 9 về các nội dung nêu trên để các địa phương thuận lợi hơn trong quá trình thực thi Luật và thực hiện công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Việc quy định này là biện pháp để đảm bảo, tạo điều kiện thuận lợi về mặt pháp lý cho cả phía các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cũng như các nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài.

- Bổ sung 02 điều liên quan đến đình chỉ toàn bộ hoạt động của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở đào tạo tôn giáo tại Điều 13 và Điều 17 của dự thảo Nghị định

Điều 31 của Luật quy định một trong các trường hợp dẫn đến giải thể tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc là “Hết thời hạn bị đình chỉ toàn bộ hoạt động tôn giáo mà không khắc phục được nguyên nhân dẫn đến việc bị đình chỉ” và Điều 42 của Luật quy định một trong các trường hợp dẫn đến giải thể cơ sở đào tạo tôn giáo là “Hết thời hạn bị đình chỉ hoạt động đào tạo tôn giáo mà không khắc phục được nguyên nhân dẫn đến việc bị đình chỉ”. Tuy nhiên, thời gian qua 02 điều khoản này chưa thể thực hiện được vì cho đến thời điểm hiện tại tại Nghị định số 162 chưa có quy định về việc đình chỉ toàn bộ hoạt động của các tổ chức, cơ sở tôn giáo để làm căn cứ thực hiện.

Hiện nay tại Điều 13 và Điều 17 của dự thảo Nghị định đã quy định cụ thể trường hợp bị đình chỉ; thời hạn đình chỉ; thẩm quyền đình chỉ; nội dung quyết định đình chỉ; trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền trước khi quyết định đình chỉ; việc giao quyết định đình chỉ; trách nhiệm của tổ chức, cơ sở bị đình chỉ trong việc dừng hoạt động và khắc phục nguyên nhân dẫn đến việc bị đình chỉ.

- Bổ sung 02 điều liên quan đến phục hồi hoạt động của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở đào tạo tôn giáo tại Điều 14 và Điều 18 dự thảo Nghị định

Đây là những điều tiếp nối của 02 điều quy định về đình chỉ toàn bộ hoạt động tôn giáo; đình chỉ toàn bộ hoạt động đào tạo của cơ sở đào tạo tôn giáo nêu trên. Do việc đình chỉ toàn bộ hoạt động tôn giáo; toàn bộ hoạt động đào tạo là có thời hạn; trên cơ sở các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc,

cơ sở đào tạo tôn giáo nếu trong thời hạn bị đình chỉ khắc phục được nguyên nhân dẫn đến việc bị đình chỉ và có nhu cầu tiếp tục hoạt động, có văn bản đề nghị thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ phục hồi lại hoạt động cho các tổ chức, cơ sở tôn giáo. Việc quy định này vừa thể hiện tính nhân văn của pháp luật Việt Nam; vừa là căn cứ, cơ sở pháp lý để giúp cho các tổ chức, cơ sở tôn giáo tránh việc bị giải thể trong quá trình hoạt động.

Các Điều 14 và Điều 18 nêu trên đã quy định các trường hợp được phục hồi; thời hạn phục hồi; thẩm quyền phục hồi; nội dung quyết định phục hồi; trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền trước khi quyết định phục hồi; việc giao quyết định phục hồi.

- Việc cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo, công trình phụ trợ (Điều 23)

Tên mũ điều của Điều 23 về cơ bản giữ nguyên. Tuy nhiên nội dung khoản 1, khoản 2 Điều này được viết lại trên cơ sở Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2020 (điểm d, điểm i khoản 2 Điều 89).

- Hoạt động tôn giáo bằng hình thức trực tuyến (Điều 28)

Đây là nội dung mới trong pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo. Dự thảo Nghị định thay thế bổ sung nội dung này nhằm tạo thuận lợi, căn cứ pháp lý cho các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của công dân Việt Nam, nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam thực hiện được trong mọi hoàn cảnh (kể cả dịch bệnh) khi thực hiện các hoạt động theo quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo. Việc quy định này mặt khác còn giúp các cơ quan nhà nước có thẩm quyền có căn cứ thực hiện trách nhiệm khi được Nhà nước trao quyền nhằm đảm bảo các quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo cho mọi người.

Khoản 1 và khoản 2 Điều 28 của dự thảo quy định đối với trường hợp hoạt động tôn giáo đã được thông báo hoặc chấp thuận khi thay đổi từ trực tiếp sang trực tuyến hoặc kết hợp hình thức trực tiếp với trực tuyến thì thông báo đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền; trường hợp hoạt động tôn giáo chưa được thông báo hoặc chưa được chấp thuận khi thực hiện trực tuyến hoặc kết hợp cả trực tiếp và trực tuyến thì phải thực hiện trình tự, thủ tục theo quy định tại các điều tương ứng của Luật và Nghị định thay thế.

Khoản 3 của dự thảo nhấn mạnh vấn đề trách nhiệm khi thực hiện hoạt động tôn giáo bằng hình thức trực tuyến hay kết hợp cả trực tiếp và trực tuyến thì đều phải tuân thủ Hiến pháp, Luật tín ngưỡng, tôn giáo và pháp luật khác có liên quan.

- *Tiếp nhận hồ sơ (Điều 29)*: Tên mũ điều của Điều 29 giữ nguyên. Tuy nhiên, điều này đã được viết lại về trình tự, cách thức tiếp nhận, xử lý hồ sơ của tổ chức, cá nhân có liên quan. Việc sửa đổi, bổ sung này nhằm bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế quy định pháp luật hiện hành về cách thức tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân (gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường công văn; gửi qua Cổng dịch vụ công trực tuyến; qua thuê một doanh nghiệp, cá nhân được lựa chọn để ký kết hợp đồng tiếp nhận hồ sơ, gửi trả kết quả (ví dụ Dịch vụ bưu chính...)).

- *Hiệu lực thi hành (Điều 32) và Trách nhiệm thi hành (Điều 33)*: Nội dung 02 điều này tên mũ điều giữ nguyên nhưng nội dung của 02 điều đã được viết lại cho phù hợp.

V. NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH THEO Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP

Bổ sung sau khi có Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp.

VI. NỘI DUNG XIN Ý KIẾN CHÍNH PHỦ

Bổ sung sau khi tổng hợp ý kiến góp ý và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp (nếu có).

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo, Bộ Nội vụ trân trọng báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo thẩm định; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (4) Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính; (5) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị định; (6) Báo cáo sơ kết 03 năm triển khai thi hành Luật và Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo; (7) Bản chụp ý kiến của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và địa phương).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ trưởng Bộ Nội vụ;
- Các Thứ trưởng Bộ Nội vụ;
- Lưu: VT, TGCP.

BỘ TRƯỞNG

Phạm Thị Thanh Trà

Anh - Cổng thông tin điện tử và thư viện - 10:43 02/06/2022 - Cao Tuấn Anh - Cổng thông tin điện tử và thư viện - 10:43 02/06/2022